TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33 /2018/HNGĐ-ST
Ngày: 18/ 4/2018
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC - THANH HOÁ

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Trung Kiên
2. Bà Nguyễn Thị Hòa

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Bùi Văn Hải – Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Vĩnh Lộc.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Vĩnh Lộc - Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 17/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2018, về việc: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02 /2018/QĐXX ST - DS ngày 02 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị L

Trú quán: Thôn Đ, xã V, huyện L, tỉnh Thanh Hoá.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Ngọc Đ

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã V, huyện L, tỉnh Thanh Hoá.

Hiện đang chấp hành án tại giam số 5, tổng cục VIII Bộ Công an.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình ngày 23/02/2018 và tại bản tự khai ngày 01/3/2018, nguyên đơn là chị Lê Thị L trình bày: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Ngọc Đ kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện L, tỉnh Thanh Hoá vào ngày 27 tháng 5 năm 2011.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp nên thường hay bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên cãi vả, xúc phạm nhau. Nay chị Lê Thị L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể cải thiện được nữa nên chị L đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn anh Nguyễn Ngọc Đ.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc T, Sinh ngày 23 tháng 10 năm 2011.

Hiện nay cháu Nguyễn Ngọc T đang ở với chị L. Chị Lê Thị L đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc T và không yêu cầu anh Nguyễn Ngọc Đ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Lê Thị L.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 07/3/2018 bị đơn là anh Nguyễn Ngọc Đ trình bày:

Anh Nguyễn Ngọc Đ và chị Lê Thị L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện L, tỉnh Thanh Hoá vào ngày 27 tháng 5 năm 2011. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vào năm 2014 anh Nguyễn Ngọc Đ đã có hành vi vi phạm pháp luật đã bị kết án hiện phải chấp hành án dài hạn. Đến nay anh Nguyễn Ngọc Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị L đề nghị giải quyết ly hôn anh Nguyễn Ngọc Đ cũng đồng ý.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc T, Sinh ngày 23 tháng 10 năm 2011.

Hiện nay cháu Nguyễn Ngọc T đang ở với chị L. Khi vợ chồng ly hôn anh Nguyễn ngọc Đ đề nghị giao cháu Nguyễn Ngọc T cho chị Lê Thị L trực tiếp nuôi dưỡng và anh Nguyễn Ngọc Đ không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Lê Thị L.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Lê Thị L và anh Nguyễn ngọc Đ đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định.

[**1] Về tố tụng:** Về quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách đương sự và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị LêThị L có đơn khởi kiện về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con đối với anh Nguyễn Ngọc Đ có hộ khẩu thường trú tại huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự xác định đây là vụ án: " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Nguyễn Ngọc Đ hiện đang chấp hành án tại Trại giam số 5, tổng cục XIII-Bộ Công an và anh Đ có đơn đề nghị không tiến hành phiên hòa giải. Căn cứ vào khoản 2 Điều 207 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải. Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Ngọc Đ có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy căn cứ điều 228, điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Ngọc Đ kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện. Đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện L, tỉnh Thanh Hoá vào ngày 27 tháng 5 năm 2011 là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn cuộc sống chung của vợ chồng chị Lê Thị L và anh Nguyễn Ngọc Đ hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp nên thường bất đồng quan điểm sống. Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Ngọc Đ đều xác định đến nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Lê Thị L và anh Nguyễn Ngọc Đ đều đề nghị Tàa án giải quyết ly hôn.

Xét thấy: Quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị L và anh Nguyễn Ngọc Đ đã thực sự tan vỡ, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì

vậy xử cho chị Lê Thị L được ly hôn anh Nguyễn Ngọc Đ là phù hợp với quy định tại điều 56 luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc T, Sinh ngày 23 tháng 10 năm 2011. Hiện nay cháu Nguyễn Ngọc T đang ở với chị Lê Thị L. Chị Lê Thị L đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc T và không yêu cầu anh Nguyễn Ngọc Đ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lê Thị L. Anh Nguyễn Ngọc Đ cũng đồng ý giao con cho chị Lê Thị L trực tiếp nuôi dưỡng và anh Đ đề nghị không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lê Thị L.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện tại cháu Nguyễn Ngọc T đang được chị Lê Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Ngọc Đ đều đề nghị giao cháu Nguyễn Ngọc T cho chị Lê Thị L nuôi dưỡng, chăm sóc và anh Nguyễn Ngọc Đ không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Đây là sự tự nguyện của chị Lê Thị L và anh Nguyễn Ngọc Đ, phù hợp với quy định của điều 81 luật Hôn nhân và gia đình. Vì vậy giao cháu Nguyễn Ngọc T cho chị Lê Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Ngọc Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung là có căn cứ. Anh Nguyễn Ngọc Đ được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung của vợ chồng: Vợ chồng không có tài sản gì chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về công nợ: Vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Lê Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, khoản 2 Điều 207; điều 228, điều 238 khoản 4 Điều điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lê Thị L và anh Nguyễn Ngọc Đ.

2. Về con chung:

2.1. Giao con chung Nguyễn Ngọc T - sinh ngày 23 tháng 10 năm 2011 cho chị Lê Thị L trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Anh Nguyễn Ngọc Đ không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lê Thị Loan.

2.3. Anh Nguyễn Ngọc Đ được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

3. Về án phí: Chị Lê Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2013/02741 ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Chị Lê Thị L đã nộp đủ số tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Chị Lê Thị L, anh Nguyễn Ngọc Đ có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS ND huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Ngô Thị Tuyết